TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2019/TLST/HNGĐ ngày 23/4/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm:1993.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu D**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm:1993.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu D**, sinh năm: 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Hữu D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự thỏa thuận thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Hữu Đăng K, sinh ngày 27/02/2018 cho chị Phạm Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh D tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 1.500.000đ(*Một triệu năm trăm ngàn đồng*)/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Hữu D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh D không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu một khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 BLDS.

- *Về tài sản chung:* Hai đương sự thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung mà các bên đã lập ngày 13/5/2019 vào quyết định, cụ thể:

*Chị Phạm Thị H được nhận các tài sản sau:

- Chị H được nhận ½ thửa đất có diện tích là 150 m^2 trong tổng diện tích thửa đất là 300 m^2 , đã được Uỷ ban nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 546456, cấp năm 2017 mang tên của 02 vợ chồng: Diện tích 300m^2, thửa đất số 388, tờ bản đồ số 25, địa chỉ: Đồng Cơn Cá, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể Đông Tây tứ cận như sau:

+ Phía Tây giáp với đất của anh Nguyễn Hữu D có chiều dài 25,0m.

+ Phía Bắc giáp với đường giao thông có chiều dài 6,0m.

+ Phía Đông giáp với thửa đất số 388 có chiều dài 25,0m.

+ Phía Nam giáp với mương nước có chiều dài 6,0m.

- Anh D có nghĩa vụ đưa lại cho chị H số tiền 8.000.000đ(*Tám triệu đồng*), tương đương giá trị một nửa chiếc xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Sirius biển kiểm soát 38M1-216.36. Số tiền này anh D phải thanh toán cho chị H trong thời gian 02 tháng, kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

* Anh Nguyễn Hữu D được nhận các tài sản sau:

- Anh D được nhận ½ thửa đất có diện tích là 150 m^2 trong tổng diện tích thửa đất là 300 m^2 , đã được Uỷ ban nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 546456, cấp năm 2017 mang tên của 02 vợ chồng: Diện tích 300m^2, thửa đất số 388, tờ bản đồ số 25, địa chỉ: Đồng Cơn Cá, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể Đông Tây tứ cận như sau:

+ Phía Tây giáp với thửa đất số 387 có chiều dài 25,0m.

+ Phía Bắc giáp với đường giao thông có chiều dài 6,0m.

+ Phía Đông giáp với đất của chị Phạm Thị H có chiều dài 25,0m.

+ Phía Nam giáp với mương nước có chiều dài 6,0m.

- 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Sirius màu đỏ đen, số khung C6KOGY335311, số máy 5C6K33531, mang biển kiểm soát 38M1-216.36; Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu D 1992.

- *Về nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng. Số tiền này được khấu trừ cho chị Phạm Thị H trong số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền án phí số 0003275 ngày 23/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Nguyễn Hữu D không phải nộp tiền án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà(Để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn